TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **78**/2022/HSST
Ngày 27/10/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Bà Hà Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:Ông Lê Đình Cự và bà Nguyễn Thị Vĩnh.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Thể- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2022/TLST - HS ngày 01/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2022/QĐXXST - HS ngày 13/10/2022 đối với bị cáo:

Nhâm Văn H, sinh ngày 18/3/1992; giới tính: Nam;

Tên gọi khác: Không. CCCD số:034092009556, cấp ngày 19/12/2021.

Nơi sinh, nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Cha đẻ: Nhâm Văn N, sinh năm 1958; Mẹ đẻ: Trần Thị L, sinh năm 1963; Vợ: Phạm Thị T (đã ly hôn); Có 02 con sinh năm 2013 và năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tham gia quân đội từ năm 2012 đến 2014 xuất ngũ về địa phương sau đó ở nhà lao động tự do. Ngày 20/7/2018 Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 16/2018/QĐ-ADBPHCđối với Nhâm Văn H; ngày 11/3/2020 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/7/2022 chuyển tạm giam07/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Người chứng kiến:

- Ông Quách Văn T, sinh năm: 1960; nơi cư trú: tổ 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

- Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1980; nơi cư trú: tổ 5, thị trấn Đô, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo trích xuất có mặt tại phiên tòa; những người chứng kiến vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến vụ án tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhâm Văn H là người sử dụng ma túy tại địa phương. Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 04/7/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Hưởng đi nhờ xe moto của người không quen biết từ xã T lên thị trấn Đông Hưng để tìm mua ma túy. Lên đến nơi, H xuống xe đi bộ vào trong khu đô thị Tây Quốc Lộ 10, thị trấn Đ, tìm gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi, cao khoảng 1m70, mặc áo chống nắng màu đen, đội mũ bảo hiểm, có đeo khẩu trang (qua nghe lời kể của những người cùng sử dụng ma túy nên H biết người đàn ông trên có bán ma túy). H hỏi mua 200.000đồng tiền heroine thì người này đồng ý. H đưa tiền và người này đưa lại cho H 01 gói nhỏ được gói bằng giấy tráng kim màu vàng. H cầm bỏ vào túi quần bên phải phía trước đang mặc sau đó đi bộ tìm vị trí để sử dụng. Khi đi được một đoạn thì tổ công tác Công an huyện Đông Hưng và Công an thị trấn Đông Hưng yêu cầu H dừng lại để kiểm tra vì nghi vấn có liên quan đến ma túy. H đã chấp hành và khai rõ họ tên, năm sinh, địa chỉ của bản thân. Tổ công tác đã mời người đến chứng kiến và giải thích quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật cho H nghe. Tại đây, trước sự chứng kiến của mọi người, H đã tự nguyện lấy ra từ túi quần bên phải phía trước đang mặc giao nộp cho tổ công tác 01 gói nhỏ được gói bằng giấy tráng kim màu vàng; kiểm tra bên trong có chứa chất bột màu trắng, dạng cục. H khai đó là ma túy Heroine của H mua để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành quản lý, niêm phong gói nhỏ trên vào một phong bì và yêu cầu những người có liên quan ký, viết họ tên xác nhận, ngoài ra không thu giữ, quản lý gì thêm. Sau đó, tổ công tác đã đưa H cùng vật chứng và mời những người chứng kiến về trụ sở Uỷ ban nhân dân thị trấn Đ lập các biên bản theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nhâm Văn H tại thôn V, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Bình nhưng không thu giữ gì.

Tại Bản kết luận giám định số 280/KL-KTHS(MT) ngày 05/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma tuý, loại Heroine,có khối lượng 0,1402gam(*Không phẩy một nghìn bốn trăm linh hai gam).*

Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo; Cáo trạng số 72/CT-VKSĐH ngày 30/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội, đánh giá chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định vô tội, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên cơ sở đó đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ cáo trạng đã truy tố, đồng thời áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51;khoản 2 Điều 51;Điều 38; Điều 50 Bộ luật

Hình sự tuyên bố bị cáo H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; phạt bị cáo mức hình phạt từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng và án phí.

Tại phiên tòa: Bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo xác định Cáo trạng truy tố bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng pháp luật vì vậy không trình bày lời bào chữa, cũng không trình bày ý kiến tranh luận về tội danh, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, điều luật áp dụng, mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị.

Kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo được sớm trở về với gia đình.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng:

Các tài liệu chứng chứng cứ do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập trong quá trình điều tra vụ án đã tuân thủ các quy định của pháp luật. Đó là các tài liệu hợp pháp chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Căn cứ vào các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định có tội, căn cứ xác định vô tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đúng như lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với Cáo trạng số 72/CT-VKSĐH ngày 30/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố.

Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Công an huyện Đông Hưng lập hồi 12 giờ 55 phút ngày 04/7/2022, phù hợp với Kết luận giám định 280/KL-KTHS(MT) ngày 05/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, phù hợp với lời khai của người chứng kiến là ông Quách Văn T, anh Nguyễn Hữu T và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ 10 phút, ngày 04/7/2022, tại trục đường thuộc địa phận tổ 4, thị trấn Đ, huyện Đ, Công an huyện Đông Hưng phối

hợp với Công an thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang bị cáo Nhâm Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,1402 (*Không phẩy một nghìn bốn trăm linh hai*) gam ma túy, loại heroine, mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249.Tàng trữ trái phép chất ma túy

1.Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

....

c. Heroin, cocain, methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR -11có khối lượng từ 0,1gam đến 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Về tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh an toàn xã hội. Bản thân bị cáo biết tác hại của ma túy, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bất hợp pháp nhưng vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng. Bị cáo có nhân thân không tốt, đã 01 lần bị đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn phạm tội. Vì vậy, việc đưa vụ án ra xét xử là cần thiết và cần áp dụng một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo thành khẩn khai báo, có thời gian tham gia quân đội nên được hưởngtình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về hình phạt bổ sung:Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, là lao động tự do không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo đã ly hôn và đang nuôi 01 con nhỏ. Do vậy không nhất thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]Về xử lý vật chứng:Số ma túy loại Heroine thu giữ của bị cáo là chất Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[7]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định

Về nguồn gốc ma tuý: Theo bị cáo H khai mua của người đàn ông nhưng không biết, tên, địa chỉ cụ thể ở khu đô thị Tây Quốc lộ 10 thị trấn Đ, huyện Đ cơ quan điều tra không xác định được người này là ai nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Về số tiền 200.000đồng dùng để mua ma túy là do H lao động mà có.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nhâm Văn H phạm tội:*"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

2.Về hình phạt và điều luật áp dụng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nhâm Văn H 01*(một)* năm 06 *(sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 04/7/2022.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 0,1141gam(*Không phẩy một nghìn một trăm bốn mươi mốt gam)* ma túy loại Heroineđược niêm phong trong phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình hoàn trả mẫu vật giám định,có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 30/9/2022.

4.Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nhâm Văn H phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáocó quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 27/10/2022).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an huyện Đông Hưng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyệnĐông Hưng;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- UBND xã T, huyện Đ;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đã ký

Hà Thị Nhung

THÀNH VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

VIỆN KSND TỈNH THÁI BÌNH
VIỆN KSND HUYỆN ĐÔNG HƯNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 72/CT-VKSĐH

Đông Hưng, ngày 30 tháng 09 năm 2022

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG

Căn cứ các Điều 41, 236, 239 và Điều 243 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 74 ngày 07/7/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số 91 ngày 07/7/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đối với: Nhâm Văn Hưởng, sinh ngày 18/3/1992, nơi cư trú: thôn Vinh Hoa, xã Trọng Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Bản kết luận điều tra số 75 ngày 13 tháng 09 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Nhâm Văn Hưởng, sinh năm 1992, trú tại thôn Vinh Hoa, xã Trọng Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình là người sử dụng ma túy tại địa phương. Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 04/7/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Hưởng đã đi nhờ xe moto của người không quen biết từ xã Trọng Quan lên thị trấn Đông Hưng để tìm mua ma túy. Lên đến nơi, Hưởng xuống xe đi bộ vào trong khu đô thị Tây Quốc Lộ 10 thị trấn Đông Hưng, tìm gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi, cao khoảng 1m70, mặc áo chống nắng màu đen, đội mũ bảo hiểm, có đeo khẩu trang (qua nghe lời kể của những người cùng sử dụng ma túy nên Hưởng biết người đàn ông trên có bán ma túy). Hưởng lại gần và hỏi mua 200.000đồng tiền heroin. Người này đồng ý, Hưởng đưa tiền và người này đưa lại cho Hưởng 01 gói nhỏ được gói bằng giấy tráng kim màu vàng, Hưởng cầm bỏ vào túi quần bên phải phía trước đang mặc sau đó đi bộ tìm vị trí để sử dụng. Khi đi được một đoạn thì Tổ công tác Công an huyện Đông Hưng và Công an thị trấn Đông Hưng yêu cầu Hưởng dừng lại để kiểm tra vì nghi vấn Hưởng có liên quan đến ma túy. Hưởng đã chấp hành và khai rõ họ tên, năm sinh, địa chỉ của bản thân. Tổ công tác đã mời người đến chứng kiến và giải thích quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật cho Hưởng nghe. Tại đây, trước sự chứng kiến của mọi người, Hưởng đã tự nguyện lấy ra từ túi quần bên phải phía trước đang mặc giao nộp cho tổ công tác 01 gói nhỏ được gói bằng giấy tráng kim màu vàng; kiểm tra bên trong có chứa chất bột màu trắng, dạng cục (Hưởng khai đó là ma túy Heroine của Hưởng mua để sử dụng). Tổ công tác đã tiến hành tạm giữ, niêm phong gói nhỏ trên vào một phong bì và yêu cầu những người có liên quan ký, viết họ tên xác nhận; ngoài ra không thu giữ, quản lý gì thêm. Sau đó, tổ công tác đã

đưa Hưởng cùng vật chứng và mời những người chứng kiến về trụ sở UBND thị trấn Đông Hưng lập các biên bản theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nhâm Văn Hưởng tại thôn Vinh Hoa, xã Trọng Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình nhưng không thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 280/KLGĐ-PC09 ngày 05/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma tuý, loại Heroine**,** có khối lượng **0,1402gam** (Không phẩy một nghìn bốn trăm linh hai gam).

Heroine STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ – CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ

Trước Cơ quan điều tra, bị can Nhâm Văn Hưởng đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân (Bút lục số 38 đến 47).

Hành vi phạm tội của bị can còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 12 giờ 55 ngày 04/7/2022 tại trụ sở UBND thị trấn Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (Bút lục số 15 đến 18).

- Biên bản niêm phong vật chứng (Bút lục số 28).

- Bản kết luận giám định số 280/KLGĐ-PC09 ngày 05/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (Bút lục số 35).

- Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến: anh Nguyễn Hữu Tú, sinh năm 1980, trú tại tổ 5, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình và ông Quách Văn Tư, sinh năm 1960, trú tại tổ 4, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (Bút lục số 48 – 55). Anh Tú và ông Tư đều được chứng kiến việc cơ quan công an giải thích quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật cho Nhâm Văn Hưởng, sinh năm 1992, trú tại Vinh Hoa, xã Trọng Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau đó, Hưởng đã tự nguyện lấy ra từ túi quần bên phải phía trước đang mặc giao nộp cho tổ công tác 01 gói nhỏ được gói bằng giấy trắng kim màu vàng, mở ra bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. Hưởng khai là ma túy loại heroine mua để sử dụng .Tổ công tác đã tạm giữ, niêm phong gói nhỏ trên vào trong một phong bì thư. Kiểm tra người Hưởng không thu giữ, quản lý gì khác.

- Lời khai nhận của bị can phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: 01 phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 280/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình trong có chứa 0,1141 gam heroine – hiện đang được quản lý theo thủ tục vật chứng.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

KẾT LUẬN

Hồi 12 giờ 10 phút ngày 04/7/2022, tại trục đường thuộc địa phận tổ 4, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình bắt quả tangNhâm Văn Hưởng, sinh ngày 18/3/1992, trú tại thôn Vinh Hoa, xã Trọng Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói tráng kim màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, quan giám định xác định là ma túy, loại heroine có khối lượng 0,1402 (Không phẩy một nghìn bốn trăm linh hai) gam, mục đích sử dụng.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây phạm tội như sau:

Họ và tên: **Nhâm Văn Hưởng,** sinh ngày 18/03/1992.

Nơi sinh, nơi cư trú: thôn Vinh Hoa, xã Trọng Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 09/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ tên bố: Nhâm Văn Năm, sinh năm 1958

Họ tên mẹ: Trần Thị Lanh, sinh năm 1963

Hiện trú tại thôn Vinh Hoa, xã Trọng Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ hai

Kết hôn với chị Phạm Thị Thúy, sinh năm 1994, đã ly hôn

Có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016, đều trú tại thôn Vinh Quan, xã Trọng Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Bản thân học hết lớp 09/12, năm 2012 tham gia quân đội đến 2014 xuất ngũ về địa phương sau đó ở nhà lao động tự do. Ngày 20/7/2018 Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nhâm Văn Hưởng theo quyết định số 16/2018/QĐ – ADBPHC. Ngày 11/3/2020 Hưởng chấp hành xong Quyết định

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 04/7/2022, đến 07/7/2022 chuyển tạm giam.

Hành vi nêu trên của Nhâm Văn Hưởng đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

d) Lá cây côca; lá khát (lá cây Catha edulis); lá, rễ, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 10 kilôgam;

đ) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 05 kilôgam đến dưới 50 kilôgam;

e) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 10 kilôgam;

g) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam;

h) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 10 mililít đến dưới 100 mililít;

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a) Có tổ chức;

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;

d) Lợi dụng danh nghĩa cơ quan, tổ chức;

đ) Sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội;

e) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 500 gam đến dưới 01 kilôgam;

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

h) Lá cây côca; lá khát (lá cây Catha edulis); lá, rễ, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 25 kilôgam;

i) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 50 kilôgam đến dưới 200 kilôgam;

k) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 50 kilôgam;

l) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 20 gam đến dưới 100 gam;

m) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 100 mililít đến dưới 250 mililít;

n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này;

o) Tái phạm nguy hiểm.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:

a) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 05 kilôgam;

b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;

c) Lá cây côca; lá khát (lá cây Catha edulis); lá, rễ, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng từ 25 kilôgam đến dưới 75 kilôgam;

d) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 200 kilôgam đến dưới 600 kilôgam;

đ) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng tù 50 kilôgam đến dưới 150 kilôgam;

e) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 100 gam đến dưới 300 gam;

g) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 250 mililít đến dưới 750 mililít;

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:

a) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng 05 kilôgam trở lên;

b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên;

c) Lá cây côca; lá khát (lá cây Catha edulis); lá, rễ, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng 75 kilôgam trở lên;

d) Quả thuốc phiện khô có khối lượng 600 kilôgam trở lên;

đ) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng 150 kilôgam trở lên;

e) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng 300 gam trở lên;

g) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích 750 mililít trở lên;

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng: Quá trình điều tra bị can đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bản thân, bản thân bị can có thời gian tham gia quân đội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị can không phải chịu tình tiết tăng nặng nào

Việc xử lý những vấn đề liên quan:

- Về nguồn gốc ma túy: theo Hưởng khai nhận mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi, cao khoảng 1m70 đứng ở khu vực ngã tư trong khu đô thị Tây Quốc lộ 10, thuộc địa phận thị trấn Đông Hưng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Hưng đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người đàn ông bán ma túy như lời khai của Hưởng.

- Số tiền 200.000đồng Hưởng dùng để mua ma túy là tiền do Hưởng lao động mà có.

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình để xét xử bị can: **Nhâm Văn Hưởng** có lý lịch nêu trên về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

2. Kèm theo cáo trạng có:

- Hồ sơ vụ án gồm nhiều tập, bằng ... tờ, đánh số thứ tự từ 01 đến ...

- Danh sách những người Viện kiểm sát đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên tòa./.

Nơi nhận:
- Tòa án ND huyện Đông Hưng;
- Phòng 1, phòng 7 VKSND tỉnh Thái Bình;
- Bị can;

KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

- CQĐT CA Đông Hưng;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án, HSKS, VP.

Nguyễn Tiến Tráng